**ĐẠI HỌC DUY TÂN**

**TRƯỜNG KHOA HỌC MÁY TÍNH**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**--------------🙖🙐✰🙖🙐-------------**

****

**Tên đề tài:**

**XÂY DỰNG HỆ THỐNG KẾT NỐI VIỆC LÀM VÀ TUYỂN DỤNG THÔNG MINH TÍCH HỢP AI CHATBOT**

**(PRODUCTBACKLOG DOCUMENT)**

GVHD: Ths. Phan Long

Thành viên:

Bùi Viết Thịnh - 3276

Lê Minh Thịnh - 6111

Huỳnh Phước Tài - 7606

Đào Xuân Sang - 3248

Nguyễn Hồng Sơn - 2359

*Đà Nẵng, 2025*

**THÔNG TIN DỰ ÁN**

| **Dự án viết tắt** | JF | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên dự án** | Xây dựng Hệ thống kết nối việc làm và tuyển dụng thông minh tích hợp AI Chatbot | | | |
| **Ngày bắt đầu** | 17/03/2025 | **Ngày kết thúc** | 23/05/2024 | |
| **Nơi thực hiện** | Khoa Công nghệ thông tin – Đại học Duy Tân | | | |
| **Giảng viên hướng dẫn** | ThS. Phan Long  Email: phanlong@dtu.edu.vn  Phone: 0903333080 | | | |
| **Chủ sở hữu** | ThS. Phan Long  Email: phanlong@dtu.edu.vn  Phone: 0903333080 | | | |
| **Quản lý dự án** | Đào Xuân Sang | daosang1792@gmail.com | | 0326619504 |
| **Thành viên** | Lê Minh Thịnh | leminhthinh03@gmail.com | | 0905487718 |
| Bùi Viết Thịnh | thinhbui9986@gmail.com | | 0901966746 |
| Huỳnh Phước Tài | phuoctai31023@gmail.com | | 0905418198 |
| Nguyễn Hồng Sơn | hongson16042003@gmail.com | | 0342563551 |

**THÔNG TIN TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên dự án** | Xây dựng Hệ thống kết nối việc làm và tuyển dụng thông minh tích hợp AI Chatbot |
| **Tiêu đề tài liệu** | Product Backlog Document |
| **Người thực hiện** | Bùi Viết Thịnh |

**LỊCH SỬ CHỈNH SỬA TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phiên bản** | **Người chỉnh sửa** | **Ngày** | **Ghi chú** |
| 1.0 | Bùi Viết Thịnh | 24/03/2025 | Khởi tạo tài liệu |

**PHÊ DUYỆT TÀI LIỆU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người hướng dẫn** | ThS. Phan Long | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Chủ sở hữu sản phẩm** | ThS. Phan Long | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Người quản lý Scrum** | Đào Xuân Sang | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| **Thành viên** | Bùi Viết Thịnh | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Lê Minh Thịnh | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Nguyễn Hồng Sơn | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |
| Huỳnh Phước Tài | **Chữ ký** |  |
| **Ngày** | …./…./2025 |

**MỤC LỤC**

[1. GIỚI THIỆU 7](#_Toc196579770)

[1.1 Mục đích 7](#_Toc196579771)

[1.2 Phạm vi 7](#_Toc196579772)

[1.3 Tài liệu tham khảo 7](#_Toc196579773)

[2. PRODUCT BACKLOG 7](#_Toc196579774)

[2.1Thiết lập mức độ ưu tiên 7](#_Toc196579775)

[2.2 Danh sách các product backlog trong hệ thống 8](#_Toc196579776)

[2.2.1PB01 - Đăng ký 13](#_Toc196579777)

[2.2.2 PB02 – Đăng nhập 14](#_Toc196579778)

[2.2.3 PB03 - Quản lý người dùng 15](#_Toc196579779)

[2.2.4 PB04 - Tạo mới công ty 17](#_Toc196579780)

[2.2.5 PB05 – Quản lý công ty 18](#_Toc196579781)

[2.2.6 PB06 – Quản lý loại công việc 19](#_Toc196579782)

[2.2.7 PB07 – Quản lý kỹ năng 20](#_Toc196579783)

[2.2.8 PB08 – Quản lý cấp bậc 22](#_Toc196579784)

[2.2.9 PB09 – Quản lý hình thức làm việc 23](#_Toc196579785)

[2.2.10 PB10 – Quản lý khoảng lương 24](#_Toc196579786)

[2.2.11 PB11 – Quản lý kinh nghiệm làm việc 25](#_Toc196579787)

[2.2.12 PB12 – Quản lý danh sách công ty 26](#_Toc196579788)

[2.2.13 PB13 – Quản lý thông tin cá nhân 27](#_Toc196579789)

[2.2.14 PB14 – Xem danh sách công ty 29](#_Toc196579790)

[2.2.15 PB15 – Quản lý bài đăng 29](#_Toc196579791)

[2.2.16 PB16 – Quản lý duyệt bài đăng 32](#_Toc196579792)

[2.2.17 PB17 – Xem danh sách các bài tuyển dụng 34](#_Toc196579793)

[2.2.18 PB18 – Nộp CV 35](#_Toc196579794)

[2.2.19 PB19 – Cài đặt thông tin nâng cao 36](#_Toc196579795)

[2.2.20 PB20 – Xem danh sách CV đã nộp 37](#_Toc196579796)

[2.2.21 PB21 – Quản lý gói bài đăng 38](#_Toc196579797)

[2.2.22 PB22 – Quản lý gói xem ứng viên 40](#_Toc196579798)

[2.2.23 PB23 – Thanh toán PayPal 42](#_Toc196579799)

[2.2.24 PB24 – Tìm kiếm 42](#_Toc196579800)

[2.2.25 PB25 – Lọc 44](#_Toc196579801)

[2.2.26 PB26 – AI chatbot 45](#_Toc196579802)

[2.2.27 PB27 – Báo cáo thống kê 46](#_Toc196579803)

[2.2.28 PB28 – Thống kê số lượng bài đăng 46](#_Toc196579804)

[2.2.29 PB29 – Đổi mật khẩu 47](#_Toc196579805)

[2.2.30 PB30 – Xem lịch sử giao dịch 48](#_Toc196579806)

[2.2.31 PB31 – Tìm kiếm ứng viên 49](#_Toc196579807)

# 1. GIỚI THIỆU

## 1.1 Mục đích

Tài liệu này thể hiện các yêu cầu cấp cao trong quan điểm của người dùng cuối. Những yêu cầu của người dùng sẽ được chia thành nhiều nhiệm vụ để phân công cho nhóm phát triển. Ngoài ra, tài liệu này cũng có các tiêu chuẩn chấp nhận, hữu ích cho người kiểm tra để tạo kế hoạch kiểm tra và kiểm thử.

## 1.2 Phạm vi

Ứng dụng chạy trên nền tảng web, bao gồm các chức năng:

* Liệt kê vai trò người dùng.
* Viết tất cả các yêu cầu của người dùng.
* Liệt kê một số chức năng chính của hệ thống.
* Mô tả ngắn về tất cả các chức năng mong muốn của sản phẩm.
* Cho độ ưu tiên của mỗi tính năng và chức năng của sản phẩm.

## 1.3 Tài liệu tham khảo

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tham chiếu** | **Ghi chú** |
| 1 | http://agilebench.com/blog/the-product-backlog-for-agile-teams | Cách tạo Product Backlog |
| 2 | http://www.mountaingoatsoftware.com/agile/scrum/product-backlog/example/ | Ví dụ về Product Backlog |
| 3 | [DA] Proposal\_Nhom19.docx | Proposal Document |

# 2. PRODUCT BACKLOG

## Thiết lập mức độ ưu tiên

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ảnh hưởng** | **Độ ưu tiên** | **Ghi chú** |
| 1 | Một lỗi xảy ra trên chức năng cơ bản của ứng dụng và sẽ không cho phép người dùng sử dụng hệ thống | 1 | Cao |
| 2 | Có ảnh hưởng đến hệ thống nhưng vẫn hoạt động được | 2 | Trung bình |
| 3 | Không ảnh hưởng đến hoạt động hệ thống | 3 | Thấp |

## Danh sách các product backlog trong hệ thống

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ID** | **Chủ đề** | **Với** | **Mong muốn** | **Nên** | **Sự ưu tiên** |
| PB01 | Đăng ký | Khách vãng lai, Nhà tuyển dụng | Đăng ký tài khoản để truy cập hệ thống | Khách vãng lai, nhà tuyển dụng có thể đăng ký để có quyền truy cập vào hệ thống và sử dụng đầy đủ các chức năng. | 1 |
| PB02 | Đăng nhập | Người ứng tuyển, Nhà tuyển dụng, Admin | Truy cập vào hệ thống | Người ứng tuyển, Nhà tuyển dụng, Admin có thể đăng nhập để sử dụng hệ thống. | 1 |
| PB03 | Tạo mới công ty | Nhà tuyển dụng | Tạo mới công ty để đăng bài tuyển dụng | Nhà tuyển dụng có thể tạo công ty để có thể đăng bài tuyển dụng. | 1 |
| PB04 | Quản lý người dùng | Admin | Quản lý thông tin khách hàng | Admin có thể tạo, sửa, xóa, chặn, phân quyền, xem, tìm kiếm người dùng để đảm bảo quản lý hiệu quả. | 1 |
| PB05 | Quản lý công ty | Nhà tuyển dụng | Quản lý thông tin công ty | Nhà tuyển dụng có thể cập nhật thông tin công ty để duy trì tính chính xác và đầy đủ. | 1 |
| PB06 | Quản lý loại công việc | Admin | Quản lý các loại công việc | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm các loại công việc để duy trì danh mục công việc chính xác. | 1 |
| PB07 | Quản lý kỹ năng | Admin | Quản lý các ngành nghề | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm các kỹ năng để tối ưu hóa danh mục ngành nghề. | 1 |
| PB08 | Quản lý cấp bậc | Admin | Quản lý các cấp bậc | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm cấp bậc công việc để phù hợp với nhu cầu tuyển dụng. | 1 |
| PB09 | Quản lý hình thức làm việc | Admin | Quản lý các hình thức làm việc | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm các hình thức làm việc để đảm bảo đa dạng lựa chọn. | 1 |
| PB10 | Quản lý khoảng lương | Admin | Quản lý các mức lương | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm khoảng lương để cung cấp thông tin minh bạch cho ứng viên. | 1 |
| PB11 | Quản lý kinh nghiệm làm việc | Admin | Quản lý kinh nghiệm làm việc | Admin có thể thêm, sửa, xóa, xem, tìm kiếm các yêu cầu kinh nghiệm để xác định mức độ phù hợp của ứng viên. | 1 |
| PB12 | Quản lý danh sách công ty | Admin | Quản lý danh sách công ty | Admin có thể xem, kích hoạt, kiểm duyệt, tìm kiếm các công ty để xác định và tăng độ minh bạch cho công ty | 1 |
| PB13 | Quản lý thông tin cá nhân | Nhà tuyển dụng, Người ứng tuyển, Admin | Quản lý thông tin cá nhân | Nhà tuyển dụng, Người ứng tuyển, Admin có thể thay đổi thông tin cá nhân để đảm bảo thông tin minh bạch và đúng đắn của tài khoản. | 1 |
| PB14 | Xem danh sách công ty | Khách vãng lai, người ứng tuyển | Xem danh sách công ty | Khách vãng lai, người ứng tuyển có thể xem danh sách các công ty để chọn công ty và chọn công việc phù hợp với bản thân | 2 |
| PB15 | Quản lý bài đăng | Nhà tuyển dụng | Quản lý bài đăng | Nhà tuyển dụng có thể đăng bài xem , và mua lượt bài đăng để tuyển dụng những người ứng tuyển phù hợp | 2 |
| PB16 | Quản lý duyệt bài bài đăng | Admin | Duyệt bài đăng | Admin có thể duyệt các bài đăng, chặn và xem danh sách các bài đăng để các bài đăng phù hợp và minh bạch xuất hiện trên trang công việc nhanh chóng | 2 |
| PB17 | Xem danh sách các bài tuyển dụng | Khách vãng lai, người ứng tuyển | Xem danh sách bài tuyển dụng | Khách vãng lai, người ứng tuyển có thể xem các danh sách các bài tuyển dụng để người ứng tuyển có thể chọn các công việc phù hợp để ứng tuyển CV | 2 |
| PB18 | Nộp CV | Người ứng tuyển | Nộp CV ứng tuyển | Người ứng tuyển có thể nộp CV cho các bài tuyển dụng để nhà tuyển dụng có thể nhận được CV và lựa người ứng tuyển phù hợp. | 2 |
| PB19 | Cài đặt thông tin nâng cao | Người ứng tuyển | Cấu hình thông tin nâng cao | Người ứng tuyển có thể cài đặt các thông tin nâng cao để hệ thống dễ đề xuất các công việc phù hợp và nhà tuyển dụng có thể xem CV nhanh chóng hơn | 3 |
| PB20 | Xem danh sách CV đã nộp | Người ứng tuyển | Xem danh sách CV ứng tuyển | Người ứng tuyển có thể xem thôn tin CV của người ứng tuyển nộp CV để có thể chọn lựa người ứng tuyển phù hợp | 2 |
| PB21 | Quản lý gói bài đăng | Admin | Quản lý gói dịch vụ | Admin có thể tạo các gói bài đăng để kiếm thu nhập cho gói bài đăng từ nhà tuyển dụng | 2 |
| PB22 | Quản lý gói xem ứng viên | Admin | Quản lý gói dịch vụ | Admin có thể tạo các gói xem ứng viên để kiếm thu nhập cho gói xem ứng viên từ nhà tuyển dụng | 2 |
| PB23 | Thanh toán PayPal | Nhà tuyển dụng | Thanh toán trực tuyến | Nhà tuyển dụng có thể thanh toán các gói dịch vụ để mua các gói dịch vụ phục vụ cho tuyển dụng | 2 |
| PB24 | Tìm kiếm | Khách vãng lai, người ứng tuyển, nhà tuyển dụng, admin | Tìm kiếm nội dung | Người dùng có thể tìm kiếm thông tin trong hệ thống một cách nhanh chóng. | 3 |
| PB25 | Lọc | Người ứng tuyển, khách vãng lai | Lọc dữ liệu | Người dùng có thể lọc dữ liệu theo tiêu chí cụ thể để dễ dàng tra cứu. | 3 |
| PB26 | AI Chatbot | Khách vãng lai, người ứng tuyển, nhà tuyển dụng | Hỗ trợ tự động | AI Chatbot có thể hỗ trợ người dùng tìm kiếm và giải đáp thắc mắc. | 3 |
| PB27 | Báo cáo thống kê | Admin | Xem báo cáo | Admin có thể xem và xuất báo cáo thống kê để phân tích dữ liệu. | 3 |
| PB28 | Thống kê số lượng bài đăng | Nhà tuyển dụng | Xem báo cáo bài đăng | Nhà tuyển dụng có thể xem thống kê số lượng bài đăng để đánh giá tình hình tuyển dụng. | 3 |
| PB29 | Đổi mật khẩu | Người ứng tuyển, nhà tuyển dụng, admin | Thay đổi mật khẩu | Người dùng có thể đổi mật khẩu cá nhân để bảo mật tài khoản. | 3 |
| PB30 | Xem lịch sử giao dịch | Nhà tuyển dụng | Theo dõi giao dịch | Nhà tuyển dụng có thể xem lịch sử giao dịch của mình để kiểm tra thông tin tài chính. | 2 |
| PB31 | Tìm kiếm ứng viên | Nhà tuyển dụng | Tìm kiếm ứng viên | Nhà tuyển dụng có thể tìm kiếm ứng viên để chọn ứng viên phù hợp với công ty | 2 |

### PB01 - Đăng ký

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB01 |
| **Tác nhân** | Khách vãng lai, Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Người dùng đăng ký tài khoản mới trên hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang đăng ký.  2. Nhập thông tin cá nhân vào các trường dữ liệu bắt buộc:   * Họ * Tên * Số điện thoại * Email * Mật khẩu * Nhập lại mật khẩu * Vai trò (Người ứng tuyển/Nhà tuyển dụng) * Giới tính   3. Nhấn chọn nút [Đăng ký].  4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin nhập vào:   * Nếu thiếu thông tin hoặc sai định dạng, hiển thị thông báo lỗi * Nếu số điện thoại không hợp lệ, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu mật khẩu và nhập lại mật khẩu không khớp, hiển thị thông báo lỗi.   5. Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống tạo tài khoản mới, gửi email xác thực đến người dùng:  - Nếu nhập đúng otp hệ thống hiển thị tài khoản đăng ký thành công  - Nếu nhập sai otp hệ thống hiển thị vui lòng nhập lại otp có thể bấm gửi lại mã otp |
| **Điều kiện trước** | * Hệ thống có kết nối với cơ sở dữ liệu để lưu thông tin đăng ký. * Người dùng chưa có tài khoản trong hệ thống. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Email phải hợp lệ theo định dạng email chuẩn.  2. Mật khẩu phải được mã hóa trước khi lưu vào hệ thống.  3. Số điện thoại phải theo định dạng số hợp lệ.  4. Hệ thống phải gửi email thông báo sau khi đăng ký. |

### 2.2.2 PB02 – Đăng nhập

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB02 |
| **Tác nhân** | Người ứng cử, nhà tuyển dụng, Admin |
| **Mô tả** | Người dùng đăng nhập vào hệ thống |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang đăng nhập.  2. Nhập thông tin đăng nhập vào các trường dữ liệu bắt buộc:   * Số điện thoại * Mật khẩu   3. Nhấn chọn nút [Đăng nhập].  4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin nhập vào:   * Nếu thiếu số điện thoại hoặc mật khẩu, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu số điện thoại không tồn tại trong hệ thống, hiển thị thông báo “Số điện thoại hoặc mật khẩu không đúng”. * Nếu mật khẩu sai, hiển thị thông báo “Số điện thoại hoặc mật khẩu không đúng”.   5. Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống cho phép đăng nhập và chuyển hướng đến trang chính.  6. Nếu chưa có tài khoản, người dùng có thể chọn Tạo ngay để đăng ký tài khoản mới. |
| **Điều kiện trước** | * Tài khoản của người dùng phải tồn tại trong hệ thống |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mật khẩu phải được mã hóa trước khi gửi đi để đảm bảo bảo mật. |

### 2.2.3 PB03 - Quản lý người dùng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB03 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | cho phép Admin quản lý người dùng trong hệ thống, bao gồm việc thêm mới, chỉnh sửa, chặn và kích hoạt tài khoản. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin truy cập vào trang Quản lý người dùng.  2.Admin có thể thực hiện các thao tác sau: a. Thêm người dùng mới:   * Nhập các thông tin bắt buộc: Họ, Tên, Email, Số điện thoại, Giới tính, Ngày sinh, Địa chỉ, Quyền. * Nhấn [Lưu] để tạo tài khoản mới. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thị lỗi. * Nếu thêm thành công, hiển thị thông báo xác nhận và cập nhật danh sách.   b. Chỉnh sửa thông tin người dùng:   * Chọn người dùng từ danh sách. * Nhấn [Sửa] để mở form chỉnh sửa. * Chỉnh sửa thông tin và nhấn [Lưu]. * Nếu cập nhật thành công, hiển thị thông báo xác nhận. * Nếu nhập sai, hiển thị lỗi.   c. Tìm kiếm người dùng:   * Nhập Tên hoặc Số điện thoại vào ô tìm kiếm. * Nhấn [Tìm kiếm] để lọc danh sách. * Nếu có kết quả, hiển thị danh sách phù hợp. * Nếu không có kết quả, hiển thị thông báo "Không tìm thấy người dùng".   d. Phân quyền người dùng:   * Trong form thêm/chỉnh sửa, chọn quyền: Quản trị, Công ty, Ứng viên, Nhà tuyển dụng. * Hệ thống lưu quyền và áp dụng đúng chức năng theo từng vai trò.   e. Kích hoạt/Vô hiệu hóa tài khoản:   * Trong danh sách, hiển thị trạng thái: Đã kích hoạt / Bị vô hiệu hóa. * Nhấn [Chặn] để vô hiệu hóa tài khoản. * Nhấn [Bật] để kích hoạt lại tài khoản. * Khi vô hiệu hóa, người dùng không thể đăng nhập.   f. Phân trang danh sách người dùng:   * Hiển thị danh sách theo từng trang (mỗi trang hiển thị 10-20 người). * Có các nút điều hướng trang (1, 2, 3, …). |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập với tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Thông tin người dùng phải được lưu trữ an toàn.  2. Hệ thống kiểm tra dữ liệu nhập vào để tránh lỗi (SĐT hợp lệ, Email đúng định dạng,...).  3. Dữ liệu khi chỉnh sửa/xóa phải cập nhật ngay trong danh sách.  4. Hệ thống phải có cơ chế kiểm soát quyền, đảm bảo chỉ Admin có quyền quản lý người dùng. |

### 2.2.4 PB04 - Tạo mới công ty

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB04 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng đăng nhập vào hệ thống và chọn “tạo mới công ty” để nhập thông tin và thêm công ty vào hệ thống |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng truy cập trang “Tạo mới công ty”.  2. Giao diện hiển thị đầy đủ các trường cần thiết bao gồm:   * Tên công ty * Mã số thuế * Địa chỉ * Số điện thoại * Số nhân viên * Link website * Ảnh đại diện (file ảnh) * Ảnh bìa (file ảnh) * Hồ sơ chứng nhận (file tài liệu) * Giới thiệu công ty (dạng văn bản, hỗ trợ định dạng rich text)   3. Nhà tuyển dụng thực hiện các bước sau:   * Nhập đầy đủ các trường thông tin cần thiết. * Nhấn nút [Lưu].   4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin đầu vào:   * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hiển thị thông báo lỗi tương ứng. * Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống lưu công ty vào cơ sở dữ liệu và hiển thị thông báo thành công.   5. Sau khi lưu thành công:   * Công ty được đưa vào danh sách công ty trong trang “Quản lý các công ty”. * Trạng thái công ty mặc định là “Đã kích hoạt” và “Chưa kiểm duyệt”. |
| **Điều kiện trước** | * Đăng nhập bằng tài khoản nhà tuyển dụng |
| **Điền kiện ràng buộc** | 1. Các trường bắt buộc: Tên công ty, Mã số thuế, Số điện thoại, Địa chỉ, Giới thiệu công ty.  2. Mã số thuế phải là duy nhất trong hệ thống.  3. Các file ảnh và hồ sơ tải lên phải đúng định dạng cho phép (ví dụ: .jpg, .png, .pdf…).  4. Hệ thống hiển thị rõ ràng các thông báo khi thêm mới thành công hoặc thất bại. |

### 2.2.5 PB05 – Quản lý công ty

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB05 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng đăng nhập vào hệ thống và thực hiện cập nhật thông tin công ty. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng truy cập vào trang cập nhật công ty.   * Nhập hoặc chỉnh sửa các thông tin công ty trong các trường dữ liệu bắt buộc: * Tên công ty * Mã số thuế * Địa chỉ * Số điện thoại * Số nhân viên * Liên kết website (nếu có) * Hình ảnh đại diện, ảnh bìa (nếu có) * Giới thiệu công ty   3. Nhấn chọn nút [Lưu] để cập nhật thông tin.  4. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ của thông tin nhập vào:   * Nếu thiếu các trường bắt buộc, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu định dạng số điện thoại, mã số thuế hoặc liên kết website không đúng, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống lưu lại thông tin cập nhật và hiển thị thông báo thành công. |
| **Điều kiện trước** | * Đăng nhập bằng tài khoản nhà tuyển dụng |
| **Điền kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải kiểm tra định dạng và đảm bảo dữ liệu nhập vào hợp lệ.  2. Hệ thống phải đảm bảo bảo mật khi xử lý thông tin doanh nghiệp. |

### 2.2.6 PB06 – Quản lý loại công việc

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB06 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các loại công việc trên hệ thống |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý loại công việc”.  2. Giao diện hiển thị danh sách loại công việc gồm các cột: STT, Tên công việc, Mã code, Hình ảnh, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm loại công việc:   * Nhập tên loại công việc, mã code, chọn hình ảnh và tên hiển thị hình ảnh. * Nhấn nút [Thêm Loại Công Việc]. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc (tên công việc, mã code), hiển thị thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ, loại công việc được thêm vào danh sách.   b. Sửa loại công việc:   * Nhấn nút [Sửa] trên hàng tương ứng. * Giao diện hiển thị form sửa với thông tin hiện tại. * Cho phép cập nhật lại thông tin, bao gồm hình ảnh. * Nếu bỏ trống các trường bắt buộc, hiển thị thông báo lỗi.   c. Xóa loại công việc:   * Nhấn nút [Xóa] trên hàng tương ứng. * Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm loại công việc:   * Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm. * Nhấn nút [Tìm kiếm] để lọc theo tên công việc. * Danh sách hiển thị các loại công việc phù hợp.   4. Hệ thống hỗ trợ phân trang nếu danh sách dài.  5. Mỗi loại công việc hiển thị hình ảnh minh họa trực quan.  6. Không cho phép thêm loại công việc trùng mã code. |
| **Điều kiện trước** | * Đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mã code là duy nhất và không được trùng lặp.  2. Hình ảnh tải lên phải đúng định dạng (jpg, png…) và có kích thước phù hợp.  3. Giao diện phải phản hồi nhanh, có xác nhận khi thao tác thành công/thất bại. |

### 2.2.7 PB07 – Quản lý kỹ năng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB07 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách kỹ năng trong hệ thống (thêm, sửa, xóa, tìm kiếm kỹ năng theo lĩnh vực và trạng thái). |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý kỹ năng”.  2. Giao diện hiển thị danh sách kỹ năng gồm các cột: STT, Tên kỹ năng, Lĩnh vực, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm kỹ năng:   * Nhập tên kỹ năng và chọn lĩnh vực. * Nhấn nút [Thêm Kỹ Năng]. * Nếu tên kỹ năng hoặc lĩnh vực chưa nhập, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ, kỹ năng được thêm vào danh sách.   b. Sửa kỹ năng:   * Nhấn nút [Sửa] trên hàng tương ứng. * Giao diện hiển thị form sửa với thông tin kỹ năng hiện tại. * Cho phép chỉnh sửa và lưu lại. * Nếu bỏ trống thông tin bắt buộc, hiển thị lỗi.   c. Xóa kỹ năng:   * Nhấn nút [Xóa] trên hàng tương ứng. * Hiển thị hộp thoại xác nhận xóa. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm kỹ năng:   * Nhập tên kỹ năng vào ô tìm kiếm. * Nhấn nút [Tìm kiếm] để lọc danh sách kỹ năng. * Có thể lọc theo loại trạng thái (Tất cả, hoạt động, không hoạt động nếu có).   4. Hệ thống phân trang danh sách nếu số lượng kỹ năng nhiều.  5. Hệ thống đảm bảo không được thêm trùng tên kỹ năng trong cùng lĩnh vực. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Tên kỹ năng là duy nhất trong mỗi lĩnh vực.  2. Giao diện phải phản hồi nhanh, hiển thị thông báo thành công/thất bại rõ ràng. |

### 2.2.8 PB08 – Quản lý cấp bậc

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB08 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách cấp bậc trong hệ thống (thêm, sửa, xóa, tìm kiếm). |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập và truy cập trang “Quản lý cấp bậc”.  2. Giao diện hiển thị danh sách cấp bậc với các cột: STT, Tên cấp bậc, Mã code, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm cấp bậc:   * Nhập tên cấp bậc và mã code tương ứng. * Nhấn nút [Thêm mới cấp bậc]. * Nếu thiếu trường bắt buộc, hiển thị thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ, cấp bậc mới sẽ được thêm vào danh sách.   b. Sửa cấp bậc:   * Nhấn nút [Sửa] trên dòng tương ứng. * Cho phép cập nhật lại tên cấp bậc và mã code. * Nếu bỏ trống thông tin bắt buộc, hiển thị thông báo lỗi.   c. Xóa cấp bậc:   * Nhấn nút [Xóa] trên dòng tương ứng. * Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm cấp bậc:   * Nhập từ khóa vào ô “Nhập tên cấp bậc”. * Nhấn nút [Tìm kiếm] để lọc danh sách cấp bậc.   4. Hệ thống hỗ trợ phân trang nếu số lượng cấp bậc lớn.  5. Không được thêm trùng mã code giữa các cấp bậc. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mã code là duy nhất, không trùng lặp.  2. Dữ liệu phải được kiểm tra hợp lệ trước khi lưu vào hệ thống. |

### 2.2.9 PB09 – Quản lý hình thức làm việc

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB09 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các hình thức làm việc (thêm, sửa, xóa, tìm kiếm) trong hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý hình thức làm việc”.  2. Giao diện hiển thị danh sách hình thức làm việc với các cột: STT, Tên hình thức làm việc, Mã code, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm hình thức làm việc:   * Nhập tên hình thức làm việc và mã code tương ứng. * Nhấn nút [Thêm hình thức làm việc]. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thị thông báo lỗi. * Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống thêm mới vào danh sách.   b. Sửa hình thức làm việc:   * Nhấn nút [Sửa] tại dòng tương ứng. * Cho phép chỉnh sửa tên và mã code. * Kiểm tra ràng buộc dữ liệu trước khi lưu.   c. Xóa hình thức làm việc:   * Nhấn nút [Xóa] tại dòng tương ứng. * Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm hình thức làm việc:   * Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm. * Nhấn [Tìm kiếm] để lọc kết quả phù hợp.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang nếu danh sách dài.  5. Mã code của hình thức làm việc phải là duy nhất. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Không được để trống các trường bắt buộc khi thêm hoặc sửa.  2. Mã code không được trùng lặp trong hệ thống.  3. Hệ thống cần phản hồi rõ ràng với người dùng về thao tác thành công/thất bại. |

### 2.2.10 PB10 – Quản lý khoảng lương

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB10 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các khoảng lương (thêm, sửa, xóa, tìm kiếm) trên hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập và truy cập mục Quản lý khoảng lương.  2. Giao diện hiển thị danh sách khoảng lương với các cột: STT, Tên khoảng lương, Mã code, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm khoảng lương:   * Nhập tên khoảng lương (VD: “10-15 triệu”) và mã code (VD: “10-15tr”). * Nhấn nút [Thêm mới khoảng lương]. * Hệ thống kiểm tra: không được để trống, mã code không trùng. * Nếu hợp lệ, hệ thống thêm dòng mới vào danh sách.   b. Sửa khoảng lương:   * Nhấn [Sửa] tại dòng tương ứng. * Cho phép chỉnh sửa cả tên khoảng lương và mã code. * Xác nhận và cập nhật khi hợp lệ.   c. Xóa khoảng lương:   * Nhấn nút [Xóa] → hiển thị hộp thoại xác nhận. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm khoảng lương:   * Nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm. * Lọc danh sách theo từ khóa phù hợp.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang nếu danh sách nhiều.  5. Tên và mã code phải phản ánh rõ ràng và logic mức lương. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mã code không được trùng.  2. Không được để trống tên hoặc mã code.  3. Tên khoảng lương nên dùng các khoảng dễ hiểu với người dùng (VD: “3-5 triệu”, “Thoả thuận”). |

### 2.2.11 PB11 – Quản lý kinh nghiệm làm việc

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB11 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các khoảng kinh nghiệm làm việc (thêm, sửa, xóa, tìm kiếm) trong hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập và truy cập mục Quản lý năm kinh nghiệm.  2. Giao diện hiển thị danh sách các khoảng kinh nghiệm với các cột: STT, Tên khoảng kinh nghiệm, Mã code, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm khoảng kinh nghiệm:   * Nhập tên kinh nghiệm (VD: “1 năm”, “2 năm”) và mã code tương ứng (VD: “1-nam”, “2-nam”). * Nhấn [Thêm mới kinh nghiệm làm việc]. * Hệ thống kiểm tra không được để trống và mã code không trùng lặp. * Nếu hợp lệ, hệ thống thêm vào danh sách bên dưới.   b. Sửa khoảng kinh nghiệm:   * Nhấn [Sửa] tại dòng tương ứng. * Chỉnh sửa thông tin và lưu lại khi hợp lệ.   c. Xóa khoảng kinh nghiệm:   * Nhấn nút [Xóa] → hiển thị xác nhận. * Sau khi xác nhận, loại công việc bị xóa và lưu vào thùng rác. * Có thể vào thùng rác để khôi phục hoặc xóa vĩnh viễn.   d. Tìm kiếm khoảng kinh nghiệm:   * Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm để lọc kết quả.   4. Hệ thống hỗ trợ phân trang khi dữ liệu dài.  5. Tên khoảng kinh nghiệm có thể bao gồm các mốc phổ biến như: “Dưới 1 năm”, “Trên 5 năm”, “Không yêu cầu”. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mã code phải duy nhất.  2. Không để trống trường thông tin.  3. Tên kinh nghiệm nên ngắn gọn, dễ hiểu, sát với thực tế tuyển dụng. |

### 2.2.12 PB12 – Quản lý danh sách công ty

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB12 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các công ty trong hệ thống (xem, tìm kiếm, kiểm duyệt, thay đổi trạng thái hoạt động). |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý các công ty”.  2. Giao diện hiển thị danh sách công ty với các cột: STT, Mã công ty, Tên công ty, Số điện thoại, Mã số thuế, Trạng thái, Kiểm duyệt, Ngày khởi tạo, Thao tác.  3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Tìm kiếm công ty:   * Nhập từ khóa là tên hoặc mã công ty vào ô tìm kiếm. * Nhấn nút [Tìm kiếm] để lọc danh sách phù hợp.   b. Lọc theo trạng thái kiểm duyệt:   * Chọn giá trị tại dropdown “Loại kiểm duyệt” (Tất cả, Đã kiểm duyệt, Chưa kiểm duyệt). * Hệ thống lọc kết quả theo trạng thái đã chọn.   c. Kiểm duyệt công ty:   * Với công ty chưa kiểm duyệt, nhấn nút [Duyệt] để duyệt hoặc [Từ chối] để từ chối. * Sau khi thao tác, trạng thái kiểm duyệt được cập nhật tương ứng.   d. Thay đổi trạng thái hoạt động:   * Nhấn nút [Dừng kích hoạt] để ngừng hoạt động công ty. * Hệ thống phản hồi khi trạng thái được cập nhật.   e. Xem chi tiết công ty:   * Nhấn nút [Xem chi tiết] để truy cập thông tin đầy đủ của công ty.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang khi số lượng công ty lớn.  5. Trạng thái công ty được thể hiện rõ ràng bằng màu sắc trực quan (xanh lá cho trạng thái tốt, đỏ cho trạng thái cần xử lý). |
| **Điều kiện trước** | Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Thao tác duyệt và thay đổi trạng thái chỉ được thực hiện với tài khoản Admin.  2. Hệ thống phải đảm bảo cập nhật đúng trạng thái sau mỗi thao tác.  3. Thông báo phản hồi rõ ràng cho người dùng về kết quả các hành động (thành công/thất bại). |

### 2.2.13 PB13 – Quản lý thông tin cá nhân

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB13 |
| **Tác nhân** | Người dùng (Ứng viên, Nhà tuyển dụng, Admin) |
| **Mô tả** | Quản lý và cập nhật thông tin cá nhân. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1.Người dùng truy cập vào trang thông tin cá nhân.  2. Người dùng có thể thực hiện các thao tác sau:  a. Xem thông tin cá nhân:   * Hệ thống hiển thị các thông tin: * Họ, Tên * Địa chỉ * Giới tính * Số điện thoại (không thể chỉnh sửa) * Ngày sinh * Email * Hình ảnh đại diện   b. Cập nhật thông tin cá nhân:   * Người dùng có thể chỉnh sửa Họ, Tên, Địa chỉ, Giới tính, Ngày sinh, Ảnh đại diện. * Nhấn [Lưu] để cập nhật thông tin. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thị lỗi. * Nếu cập nhật thành công, hiển thị thông báo xác nhận.   c. Cập nhật ảnh đại diện:   * Nhấn [Chọn tệp] để tải lên ảnh mới. * Hệ thống kiểm tra định dạng ảnh (chỉ chấp nhận .jpg, .png). * Nếu tải lên thành công, hiển thị ảnh mới. * Nếu định dạng không hợp lệ, hiển thị lỗi.   d. Bảo mật thông tin cá nhân:   * Số điện thoại không thể chỉnh sửa, chỉ hiển thị dưới dạng bị vô hiệu hóa. |
| **Điều kiện trước** | * Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Số điện thoại và email không thể thay đổi để tránh gian lận.  2. Hệ thống kiểm tra định dạng thông tin nhập vào (ví dụ: Email phải hợp lệ, Giới tính phải chọn từ danh sách có sẵn,...).  3. Ảnh đại diện phải có kích thước tối đa 2MB và đúng định dạng.  4. Sau khi cập nhật thành công, hệ thống phải lưu và hiển thị ngay thông tin mới. |

### 2.2.14 PB14 – Xem danh sách công ty

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB14 |
| **Tác nhân** | Người dùng (Người ứng tuyển, khách vãng lai) |
| **Mô tả** | Xem danh sách các công ty có trên hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người dùng truy cập vào trang danh sách công ty.  2. Hệ thống hiển thị danh sách công ty theo dạng lưới (mỗi công ty có logo, tên, mô tả ngắn).   * Mỗi công ty có thể có hình ảnh đại diện. * Hiển thị tổng số công ty tìm thấy. |
| **Điều kiện trước** | * Hệ thống đã có danh sách các công ty được nhập vào cơ sở dữ liệu. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Dữ liệu công ty phải được hiển thị rõ ràng, bao gồm logo, mô tả và các thông tin liên quan.  2.Hệ thống phải có phân trang để tránh quá tải khi có nhiều công ty.  3.Khi nhấn vào công ty, hệ thống phải điều hướng đến trang chi tiết của công ty đó. |

### 2.2.15 PB15 – Quản lý bài đăng

**(Thêm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB15 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể tạo mới bài đăng tuyển dụng trên hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng truy cập mục “Quản lý bài đăng” trong hệ thống.  2. Nhấn chọn chức năng [Tạo mới bài đăng].  3. Hệ thống hiển thị form tạo bài đăng với các trường dữ liệu bắt buộc:   * Tên bài đăng * Địa chỉ * Số lượng nhân viên * Thời gian kết thúc * Giới tính * Kinh nghiệm * Ngành nghề * Chức vụ * Lương * Hình thức làm việc * Mô tả công việc   4. Nhà tuyển dụng nhập đầy đủ thông tin vào các trường dữ liệu.  5. Nhấn nút [Lưu] để hoàn tất.  6. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ:   * Nếu thiếu trường bắt buộc → hiển thị thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ → bài đăng được lưu và hiển thị trong danh sách bài đăng.   7. Bài đăng sau khi lưu sẽ có trạng thái “Chờ kiểm duyệt”.  8. Hệ thống điều hướng nhà tuyển dụng về trang danh sách bài đăng. |
| **Điều kiện trước** | * Nhà tuyển dụng phải đăng nhập vào hệ thống. * Tài khoản nhà tuyển dụng phải được xác thực và có quyền đăng bài. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Hệ thống phải kiểm tra ràng buộc dữ liệu (ví dụ: thời gian kết thúc phải lớn hơn ngày hiện tại).  2. Mỗi bài đăng phải được gắn với tài khoản của nhà tuyển dụng.  3. Mỗi bài đăng chỉ được tạo khi các trường bắt buộc hợp lệ. |

**(Cập nhật)**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB15 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng cập nhật bài đăng đã tạo trước đó. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng truy cập “Danh sách bài đăng”.  2. Chọn bài đăng cần chỉnh sửa → nhấn nút [Cập nhật].  3. Hệ thống hiển thị form cập nhật với thông tin bài đăng hiện tại.  4. Nhà tuyển dụng thay đổi các thông tin cần thiết.  5. Nhấn [Lưu] để cập nhật.  6. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ:   * Nếu dữ liệu không hợp lệ → thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ → cập nhật bài đăng và hiển thị thông báo thành công.   7. Trạng thái bài đăng sau khi chỉnh sửa chuyển về “Chờ kiểm duyệt” nếu có thay đổi nội dung chính. |
| **Điều kiện trước** | * Bài đăng đã được tạo và thuộc quyền sở hữu của nhà tuyển dụng. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Không được cập nhật bài đăng đã hết hạn.  2. Trường dữ liệu bắt buộc phải được điền đầy đủ và hợp lệ. |

**(Xem)**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB15 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng xem danh sách các bài đăng của mình. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Truy cập “Danh sách bài đăng”.  2. Hệ thống hiển thị danh sách các bài đăng có các thông tin:   * Mã bài đăng * Tên bài đăng * Tên người đăng * Ngày kết thúc * Trạng thái * Thao tác (Cập nhật, Xem CV nộp)   3. Nhà tuyển dụng có thể tìm kiếm bài đăng theo tên hoặc lọc theo trạng thái (đã kiểm duyệt, chờ duyệt…).  4. Có phân trang nếu danh sách dài. |
| **Điều kiện trước** | * Nhà tuyển dụng đã đăng nhập vào hệ thống. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Chỉ hiển thị bài đăng của nhà tuyển dụng đang đăng nhập.  2. Không được hiển thị thông tin bài đăng của nhà tuyển dụng khác. |

### 2.2.16 PB16 – Quản lý duyệt bài đăng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB16 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin thực hiện kiểm duyệt bài đăng của các công ty trong hệ thống. Có thể xem chi tiết, duyệt hoặc từ chối bài viết. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý bài đăng”.  2. Giao diện hiển thị danh sách bài đăng với các cột thông tin:   * Tên công ty * Tên người đăng * Ngày kết thúc * Trạng thái * Thao tác   3. Hệ thống cho phép Admin thực hiện các chức năng sau:  a. Tìm kiếm bài đăng:   * Nhập từ khóa (tên công ty, tên người đăng) vào ô tìm kiếm. * Nhấn [Tìm kiếm] để lọc danh sách bài đăng phù hợp.   b. Lọc theo trạng thái:   * Chọn trạng thái từ dropdown (Tất cả, Đã kiểm duyệt, Chờ kiểm duyệt, Bị từ chối). * Hệ thống lọc danh sách tương ứng.   c. Xem chi tiết bài đăng:   * Nhấn nút [Xem chi tiết] để xem nội dung bài đăng.   d. Duyệt bài đăng:   * Nếu bài đăng đang ở trạng thái “Chờ kiểm duyệt”, Admin có thể nhấn nút [Duyệt]. * Hệ thống chuyển trạng thái bài đăng thành “Đã kiểm duyệt”.   e. Từ chối bài đăng:   * Nếu bài đăng đang ở trạng thái “Chờ kiểm duyệt”, Admin có thể nhấn nút [Từ chối]. * Hệ thống chuyển trạng thái bài đăng thành “Bị từ chối”.   f. Chặn bài đăng:   * Với các bài đăng đã duyệt, Admin có thể chọn [Chặn] để ngừng hiển thị bài đăng trên hệ thống.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang nếu danh sách bài viết dài. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Bài đăng chỉ có thể được duyệt hoặc từ chối khi ở trạng thái “Chờ kiểm duyệt”.  2. Hệ thống cần hiển thị rõ ràng các thông báo xác nhận hoặc thành công/thất bại khi thực hiện thao tác.  3. Một bài đăng chỉ có thể ở một trong các trạng thái: “Chờ kiểm duyệt”, “Đã kiểm duyệt”, “Bị từ chối”, “Đã chặn”. |

### 2.2.17 PB17 – Xem danh sách các bài tuyển dụng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB17 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển, khách vãng lai |
| **Mô tả** | Người ứng tuyển có thể xem danh sách các bài tuyển dụng được đăng trên hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người ứng tuyển truy cập vào trang “Việc làm”.  2. Hệ thống hiển thị danh sách các bài tuyển dụng với thông tin ngắn gọn gồm:   * Tên bài đăng * Logo công ty * Cấp bậc * Hình thức làm việc * Thời gian đăng bài (ví dụ: “2 tuần trước”)   3. Ứng viên có thể nhập từ khóa vào ô tìm kiếm để lọc bài đăng theo tên.  4. Ứng viên có thể lọc danh sách theo các tiêu chí:   * Lĩnh vực * Hình thức làm việc (Toàn thời gian, Bán thời gian, Thực tập) * Vị trí (địa điểm làm việc) * Kinh nghiệm làm việc (1 năm, 2 năm, 3 năm, >3 năm) * Cấp bậc (Nhân viên, Giám đốc, Trưởng phòng) * Mức lương (5–10 triệu, 10–15 triệu, Thỏa thuận)   5. Danh sách hiển thị dưới dạng lưới, có phân trang (pagination).  6. Khi click vào một bài đăng, ứng viên được điều hướng đến trang chi tiết bài đăng tương ứng. |
| **Điều kiện trước** | * Hệ thống đã có bài đăng được duyệt từ phía nhà tuyển dụng. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Chỉ hiển thị các bài tuyển dụng có trạng thái “đã duyệt”.  2. Dữ liệu lọc phải tương ứng chính xác với thông tin bài đăng.  3. Kết quả tìm kiếm và lọc phải được cập nhật động theo tương tác của người dùng.  4. Hệ thống phải đảm bảo tốc độ phản hồi nhanh khi người dùng tìm kiếm hoặc lọc. |

### 2.2.18 PB18 – Nộp CV

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB18 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển |
| **Mô tả** | Cho phép ứng viên nộp hồ sơ ứng tuyển vào một vị trí công việc cụ thể thông qua form đính kèm CV và lời giới thiệu. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. khi ứng viên chọn “Ứng Tuyển Ngay” trong chi tiết tin tuyển dụng, hệ thống hiển thị popup Nộp CV với các thành phần:   * Trường nhập lời giới thiệu: ứng viên có thể nhập đoạn giới thiệu ngắn gọn (cover letter) để tăng ấn tượng với nhà tuyển dụng. * Tùy chọn CV: * Tự chọn CV: đính kèm file CV từ máy tính. * CV online: sử dụng hồ sơ đã tạo trên hệ thống. * Nút chọn file: chỉ khả dụng nếu chọn “Tự chọn CV”.   2. Ứng viên có thể:   * Nhấn “Gửi Hồ Sơ” để nộp đơn ứng tuyển. * Nhấn “Hủy” để đóng popup mà không thực hiện hành động gì.   3. Sau khi nhấn “Gửi Hồ Sơ”, hệ thống kiểm tra:   * Nếu tùy chọn “Tự chọn CV”: * Phải có file CV hợp lệ (PDF/DOC/DOCX, dung lượng tối đa 5MB). * Nếu chọn “CV online”, hệ thống kiểm tra ứng viên đã có hồ sơ online trước đó.   4. Nếu hồ sơ hợp lệ:   * Hệ thống gửi thông tin ứng tuyển tới nhà tuyển dụng tương ứng. * Hiển thị thông báo “Nộp hồ sơ thành công”.   5. Nếu xảy ra lỗi (thiếu file, chọn CV online nhưng không có hồ sơ, định dạng sai…), hệ thống hiển thị thông báo lỗi tương ứng. |
| **Điều kiện trước** | * Ứng viên đã đăng nhập vào hệ thống. * Ứng viên đang xem trang chi tiết của một tin tuyển dụng. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Trường nhập lời giới thiệu không bắt buộc, nhưng nên giới hạn độ dài (tối đa 500 ký tự).  2. File đính kèm phải đúng định dạng và dung lượng hợp lệ.  3. Tùy chọn CV và trường chọn file phải được bật/tắt linh hoạt theo lựa chọn của người dùng. |

### 2.2.19 PB19 – Cài đặt thông tin nâng cao

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB19 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển |
| **Mô tả** | Ứng viên có thể cài đặt các thông tin cá nhân nâng cao để tăng khả năng hiển thị hồ sơ và nhận đề xuất công việc phù hợp. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Ứng viên truy cập trang Cài đặt thông tin nâng cao từ giao diện người dùng.  2. Hệ thống hiển thị các trường thông tin để ứng viên nhập:   * Lĩnh vực (chọn từ danh sách dropdown) * Mức lương mong muốn (dropdown hoặc nhập số) * Kỹ năng chuyên môn (đa lựa chọn – autocomplete từ danh sách kỹ năng) * Khu vực làm việc (dropdown) * Kinh nghiệm làm việc (dropdown theo số năm)   3. Lựa chọn dạng checkbox:   * Bật tìm việc: Cho phép nhà tuyển dụng thấy hồ sơ.   4. Ứng viên có thể tải lên file CV từ máy cá nhân (hỗ trợ PDF, DOC, DOCX).  5. Nhấn nút “Lưu” để lưu thông tin đã cài đặt.  6. Sau khi lưu thành công, hệ thống hiển thị thông báo hoặc chuyển hướng về trang chính. |
| **Điều kiện trước** | * Người dùng đã đăng nhập tài khoản ứng viên. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Các trường nhập liệu phải được kiểm tra hợp lệ:  2. Mức lương phải là số dương.  3. File CV tải lên đúng định dạng.  4. Không được để trống các trường bắt buộc như Lĩnh vực, Khu vực làm việc.  5. Dữ liệu lưu phải được cập nhật vào hồ sơ ứng viên và có thể sử dụng cho tính năng tìm việc gợi ý.  6. Checkbox “Bật tìm việc” phải kích hoạt cho phép hồ sơ được hiển thị với nhà tuyển dụng. |

### 2.2.20 PB20 – Xem danh sách CV đã nộp

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB20 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển |
| **Mô tả** | Cho phép người dùng xem danh sách các công việc mà họ đã nộp hồ sơ trước đó để dễ dàng quản lý và theo dõi trạng thái ứng tuyển. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập, ứng viên có thể truy cập trang “Danh Sách Công Việc Đã Nộp” từ menu cá nhân hoặc thanh điều hướng.  2. Giao diện hiển thị bảng danh sách gồm các cột:   * STT: số thứ tự. * Tên công việc: tên vị trí ứng tuyển. * Ngành: lĩnh vực công việc. * Chức vụ: vị trí đảm nhiệm. * Địa chỉ: địa điểm làm việc. * Thời gian nộp: ngày ứng viên nộp hồ sơ. * Trạng thái: hiển thị tiến độ xử lý như: Đã nộp, đang xử lý, đã xem hồ sơ, đã liên hệ, từ chối / đã nhận việc * Thao tác: (tuỳ chọn) cho phép xem lại chi tiết hồ sơ đã nộp hoặc huỷ ứng tuyển nếu còn trong thời gian cho phép.   3. Dữ liệu được phân trang nếu có quá nhiều mục. Có 2 nút điều hướng:   * Quay lại * Tiếp   4. Hệ thống tải đúng dữ liệu của người dùng hiện tại, không hiển thị dữ liệu của người dùng khác.  5. Nếu không có hồ sơ nào đã nộp, hiển thị thông báo "Chưa có hồ sơ nào được nộp" thay vì bảng trống. |
| **Điều kiện trước** | * Người dùng đã đăng nhập tài khoản. * Có ít nhất một hồ sơ đã nộp qua hệ thống. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Mỗi lần ứng tuyển vào một tin tuyển dụng tạo ra một dòng dữ liệu trong danh sách này.  2. Trạng thái của mỗi hồ sơ được cập nhật theo phản hồi từ nhà tuyển dụng hoặc hành động từ phía hệ thống. |

### 2.2.21 PB21 – Quản lý gói bài đăng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB21 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các gói bài đăng (thêm, sửa, dừng kinh doanh, tìm kiếm) trong hệ thống. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý các gói bài đăng”.  2. Giao diện hiển thị danh sách gói bài đăng với các cột:   * STT * Tên gói * Giá trị (số lượng bài viết) * Giá tiền * Loại (bình thường/nổi bật) * Trạng thái (đang kinh doanh/dừng kinh doanh) * Thao tác   3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm gói bài đăng mới:   * Nhập đầy đủ các thông tin: * Tên gói bài viết * Giá trị * Giá tiền (VND) * Loại bài viết (bình thường/nổi bật) * Nhấn nút [Thêm mới gói bài viết]. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thị thông báo lỗi. * Nếu thông tin hợp lệ, hệ thống thêm mới gói bài viết vào danh sách.   b. Sửa gói bài đăng:   * Nhấn nút [Sửa] tại dòng tương ứng. * Cho phép chỉnh sửa thông tin gói (tên, giá trị, giá tiền, loại). * Kiểm tra dữ liệu trước khi lưu.   c. Dừng kinh doanh gói bài đăng:   * Nhấn nút [Dừng kinh doanh] tại dòng tương ứng. * Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận. * Nếu xác nhận, trạng thái gói chuyển thành “Dừng kinh doanh” và không thể được sử dụng nữa.   d. Tìm kiếm gói bài đăng:   * Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm (tên gói). * Nhấn [Tìm kiếm] để lọc danh sách gói bài đăng phù hợp.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang nếu danh sách dài. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Không được để trống các trường bắt buộc khi thêm hoặc sửa gói.  2. Mỗi gói cần có giá trị và giá tiền lớn hơn 0.  3. Hệ thống cần phản hồi rõ ràng với người dùng về thao tác thành công hoặc thất bại.  4. Gói ở trạng thái “Dừng kinh doanh” sẽ không còn khả dụng để mua thêm. |

### 2.2.22 PB22 – Quản lý gói xem ứng viên

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB22 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin quản lý danh sách các gói xem hồ sơ ứng viên (thêm mới, chỉnh sửa, dừng kinh doanh, tìm kiếm). |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “Quản lý các gói xem ứng viên”.  2. Hệ thống hiển thị danh sách các gói hiện có, bao gồm:   * STT * Tên gói * Giá trị (số lượt xem hồ sơ) * Giá tiền * Trạng thái (đang kinh doanh/dừng kinh doanh) * Thao tác (sửa, dừng kinh doanh)   3. Admin có thể thực hiện các chức năng sau:  a. Thêm gói xem ứng viên mới:   * Nhập các thông tin: * Tên gói bài viết * Giá trị (số lượt xem) * Giá tiền (VND) * Nhấn nút [Thêm mới gói xem ứng viên]. * Nếu thiếu thông tin bắt buộc, hệ thống hiển thị thông báo lỗi. * Nếu hợp lệ, hệ thống thêm mới gói vào danh sách và gán trạng thái “Đang kinh doanh”.   b. Sửa gói xem ứng viên:   * Nhấn nút [Sửa] tại dòng tương ứng. * Cho phép chỉnh sửa thông tin: tên gói, giá trị, giá tiền. * Lưu lại thông tin sau khi chỉnh sửa.   c. Dừng kinh doanh gói:   * Nhấn nút [Dừng kinh doanh] tại dòng tương ứng. * Hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận. * Nếu xác nhận, gói chuyển sang trạng thái “Dừng kinh doanh” và không thể tiếp tục mua mới.   d. Tìm kiếm gói xem ứng viên:   * Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm theo tên gói. * Nhấn [Tìm kiếm] để lọc danh sách phù hợp.   4. Giao diện hỗ trợ phân trang nếu danh sách dài. |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Admin |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Các trường dữ liệu phải được điền đầy đủ và hợp lệ.  2. Giá trị (số lượt xem) và giá tiền phải > 0.  3. Gói “Dừng kinh doanh” sẽ không hiển thị trên giao diện mua của nhà tuyển dụng.  4. Hệ thống đảm bảo cập nhật dữ liệu ngay sau thao tác của admin. |

### 2.2.23 PB23 – Thanh toán PayPal

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB23 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể thanh toán gói dịch vụ để hổ trợ trong việc tuyển dụng. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập vào hệ thống và truy cập trang “quản lý bài đăng hay tìm kiếm ứng viên”.  2. Chọn chức năng mua thêm lượt xem ứng viên hay gói đăng bài đăng  - Chọn gói cước rồi bấm mua  3. Nhập thông tin tài khoản paypal  4. Tiến hành thanh toán |
| **Điều kiện trước** | * Đã đăng nhập bằng tài khoản Nhà tuyển dụng |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Không |

### 2.2.24 PB24 – Tìm kiếm

**Người ứng tuyển**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB24 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển, khách vãng lai |
| **Mô tả** | Người ứng tuyển khách vãng lai có thể sử dụng tìm kiếm để tìm kiếm công việc và tìm kiếm công ty. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người ứng tuyển và khách vãng lai và truy cập trang chủ  2. Chọn chức năng việc làm   * Ở ô tìm kiếm nhập tìm bài đăng công việc muốn tìm * Nếu có bài đăng công việc hệ thống sẽ hiển thị bài đăng công việc * Nếu việc làm cần tìm không có hệ thống sẽ hiển thị không có bài đăng công việc này.   3. Chọn chức năng công ty   * Ở ô tìm kiếm nhập tìm công ty muốn tìm * Nếu có công ty hệ thống sẽ hiển thị thông tin công ty. * Nếu công ty cần tìm không có hệ thống sẽ hiển thị không có công ty này. |
| **Điều kiện trước** | * Là khách vãng lai hay đã đăng nhập với tài khoản người ứng tuyển |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

**Nhà tuyển dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB24 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể tìm kiếm tên các bài đăng đã đăng. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập và truy cập trang nhà tuyển dụng  2. Chọn chức năng Quản lý bài đăng và chọn danh sách bài dăng   * Ở ô tìm kiếm nhập tìm bài đăng muốn tìm * Nếu có bài đăng hệ thống sẽ hiển thị bài đăng . * Nếu bài đăng cần tìm không có hệ thống sẽ hiển thị không có bài đăng này. |
| **Điều kiện trước** | * Là Nhà tuyển dụng đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

**Admin**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB24 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin có thể sử dụng tìm kiếm để tìm kiếm các thông tin quản lý mà admin có thể quản lý |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập và truy cập trang Admin  2. Chọn chức năng Quản lý mà Admin quản lý   * Ở ô tìm kiếm nhập thông tin mà admin muốn tìm * Nếu có tin mà admin muốn tìm thông tin sẽ hiển thị lên giao diện. * Nếu thông tin mà admin muốn tìm không có hệ thống sẽ hiển thị không có thông tin admin cần tìm |
| **Điều kiện trước** | * Là Admin đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.25 PB25 – Lọc

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB25 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển, khách vãng lai |
| **Mô tả** | Người ứng tuyển khách vãng lai có thể sử dụng lọc để tìm kiếm bài đăng công việc phù hợp. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người ứng tuyển và khách vãng lai và truy cập trang chủ  2. Chọn chức năng việc làm   * Ở listview lọc công việc người dùng chọn * Lĩnh vực người dùng muốn lọc * Hình thức làm việc muốn lọc * Vị trí muốn lọc * Kinh nghiệm làm việc muốn lọc * Cấp bậc muốn lọc * Lương bổng muốn lọc   3.Hệ thống sẽ kiểm tra   * Hệ thống sẽ lọc ra ra các công việc phù hợp với yêu cầu lọc của khách hàng nếu có * Hệ thống sẽ hiển thị không có bài đăng công việc phù hợp với lọc nếu không đáp ứng đủ yêu cầu lọc |
| **Điều kiện trước** | * Là khách vãng lai hay đã đăng nhập với tài khoản người ứng tuyển |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.26 PB26 – AI chatbot

**Khách vãng lai, người ứng tuyển**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB26 |
| **Tác nhân** | Người ứng tuyển, khách vãng lai |
| **Mô tả** | Người ứng tuyển, khách vãng lai có thể sử dụng AI chatbot để hổ trợ tìm việc và tư vấn công việc. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Người ứng tuyển và khách vãng lai và truy cập trang chủ  2. Chọn chức năng AI chatbot   * Ở khung trò truyện người dùng có thể * Hỏi các thông tin về công việc * Nhờ AI tìm việc và tư vấn   3.AI chatbot sẽ kiểm tra   * Nếu thông tin khách hàng cần tìm có trong hệ thống AI sẽ chọn lọc và gửi cho người dùng xem * Nếu thông tin không có trong hệ thống AI sẽ trả lời theo các câu hỏi mặc định có sẳn. |
| **Điều kiện trước** | * Là khách vãng lai hay đã đăng nhập với tài khoản người ứng tuyển |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

**Nhà tuyển dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB26 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể sử dụng AI chatbot để hổ trợ tìm và lọc CV ứng viên. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập và truy cập trang Nhà tuyển dụng  2. Chọn chức năng AI chatbot   * Ở khung trò truyện người dùng có thể * Nhờ AI các công việc như lọc CV hay tìm ứng viên   3.AI chatbot sẽ kiểm tra   * Nếu thông tin Nhà tuyển dụng cần tìm có trong hệ thống AI sẽ chọn lọc và gửi cho Nhà tuyển dụng xem * Nếu thông tin không có trong hệ thống AI sẽ trả lời theo các câu hỏi mặc định có sẳn. |
| **Điều kiện trước** | * Là Nhà tuyển dụng đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.27 PB27 – Báo cáo thống kê

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB27 |
| **Tác nhân** | Admin |
| **Mô tả** | Admin có thể xem thống kê doanh thu của website. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Admin đăng nhập và truy cập trang Admin  2. Chọn chức năng Thống kê  3. Hệ thống sẽ hiển thị các thống kê doanh thu gói bài đăng và thông tin của gói bài đăng như:   * STT, Tên gói, Mã gói, Loại gói, Số lượng đã bán, Doanh thu và Tổng doanh thu gói bài đăng   4. Hệ thống sẽ hiển thị các thống kê doanh thu gói xem ứng viên và thông tin của gói xem ứng viên như:   * STT, Tên gói, Mã gói, Số lượng đã bán, Doanh thu và Tổng doanh thu gói xem ứng viên   5. Hệ thống sẽ hiển thị thống kê số lượng ứng viên có trong website như:   * STT, Tên, Số điện thoại và tổng số lượng   6. Hệ thống sẽ hiển thị thống kê số lượng công ty có trong website như:   * STT, tên công ty, số điện thoại và tổng số lượng |
| **Điều kiện trước** | * Là Admin đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.28 PB28 – Thống kê số lượng bài đăng

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB28 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể xem thống kê các bài đăng đã đăng. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập và truy cập trang nhà tuyển dụng  2. Chọn chức năng Thống kê các bài đăng  3. Hệ thống sẽ hiển thị các thống kê bài đăng và thông tin của các bài đăng như:   * STT, Tên bài viết, Mã bài viết, Người viết, Số lượng CV |
| **Điều kiện trước** | * Là Nhà tuyển dụng đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.29 PB29 – Đổi mật khẩu

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB29 |
| **Tác nhân** | Người dùng(Người ứng tuyển, nhà tuyển dụng, Admin) |
| **Mô tả** | Cho phép người dùng thay đổi mật khẩu tài khoản nhằm tăng cường bảo mật thông tin cá nhân và kiểm soát truy cập tài khoản. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Sau khi đăng nhập, người dùng có thể truy cập trang "Đổi Mật Khẩu" từ menu cá nhân (nút tên người dùng phía góc phải).  2. Giao diện hiển thị gồm 3 trường nhập liệu:   * Mật khẩu cũ: người dùng nhập mật khẩu hiện tại để xác minh quyền thay đổi. * Mật khẩu mới: người dùng nhập mật khẩu mới muốn thiết lập. * Nhập lại mật khẩu: người dùng xác nhận lại mật khẩu mới.   3. Nút Lưu hiển thị rõ ràng bên dưới để thực hiện việc thay đổi.  4. Hệ thống kiểm tra: Cả 3 trường đều được nhập.   * Mật khẩu mới và nhập lại mật khẩu phải khớp nhau. * Mật khẩu cũ phải đúng với thông tin lưu trong hệ thống. * Mật khẩu mới phải có độ mạnh tối thiểu (ví dụ: ít nhất 6 ký tự, bao gồm chữ và số).   5. Sau khi nhấn nút Lưu:   * Nếu thành công, hiển thị thông báo: "Đổi mật khẩu thành công." * Nếu thất bại, hiển thị lỗi phù hợp |
| **Điều kiện trước** | * Người dùng đã đăng nhập tài khoản hợp lệ. |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1. Sau khi đổi mật khẩu, phiên đăng nhập hiện tại vẫn giữ nguyên (nếu không có yêu cầu bảo mật cao), hoặc có thể tự động đăng xuất.  2. Người dùng không thể sử dụng lại mật khẩu hiện tại làm mật khẩu mới. |

### 2.2.30 PB30 – Xem lịch sử giao dịch

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB30 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể xem lịch sử giao dịch khi mua các gói dịch vụ. |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập và truy cập trang nhà tuyển dụng  2. Chọn chức năng Xem lịch sử giao dịch  3. Chọn lịch sử gói bài đăng  4.Hệ thống sẽ hiển thị các lịch sử giao dịch gói bài đăng và các thông tin như:   * STT, Tên gói, Mã giao dịch, Loại gói, Số lượng đã mua, Đơn giá, Người mua, Thời gian mua.   5. Chọn lịch sử gói xem ứng viên  6.Hệ thống sẽ hiển thị các lịch sử giao dịch gói xem ứng viên và các thông tin như:   * STT, Tên gói, Mã giao dịch, Loại gói, Số lượng đã mua, Đơn giá, Người mua, Thời gian mua. |
| **Điều kiện trước** | * Là Nhà tuyển dụng đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |

### 2.2.31 PB31 – Tìm kiếm ứng viên

|  |  |
| --- | --- |
| **ID** | PB31 |
| **Tác nhân** | Nhà tuyển dụng |
| **Mô tả** | Nhà tuyển dụng có thể tìm kiếm ứng viên và mua gói xem ứng viên |
| **Tiêu chí chấp nhận** | 1. Nhà tuyển dụng đăng nhập và truy cập trang nhà tuyển dụng  2. Chọn chức năng tìm kiếm ứng viên  3.1 Chọn xem danh sách ứng viên  - Nhà tuyển dụng chọn: lĩnh vực, kinh nghiệm, khoảng lương, khu vực làm việc và kỹ năng.  4.1 Hệ thống hiển thị danh sách ứng viên đã chọn   * 1. Chọn mua gói xem ứng viên * Nhà tuyển dụng chọn gói và số lượng sau đó bấm mua.   4.2 Hệ thống chuyển sang trang thanh toán PayPal |
| **Điều kiện trước** | * Là Nhà tuyển dụng đăng nhập |
| **Điều kiện ràng buộc** | 1.Không |